

CHÍNH SÁCH VÀ KINH NGHIỆM VIỆT NAM TRONG ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC TOÀN CẦU HIỆN NAY

★ PGS, TS NGUYỄN VIỆT THẢO

Viện Lãnh đạo học và Chính sách công,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** An ninh và phát triển của mỗi quốc gia dân tộc luôn được triển khai trong từng môi trường cụ thể của đất nước và thế giới với thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen. Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, Việt Nam phải thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao trong bối cảnh quốc tế phức tạp, diễn biến nhanh chóng, khó dự báo. Ở đó, bên cạnh nhiều cơ hội, đang tiềm ẩn không ít nguy cơ, rủi ro và cả những thách thức chưa hề có tiền lệ. Có thể nêu lên các nguy cơ, thách thức hàng đầu gồm: dịch bệnh toàn cầu; tình trạng biến đổi khí hậu, trái đất nóng lên, nước biển dâng; quản trị an ninh thế giới, phòng chống nguy cơ bùng phát chiến tranh giữa các nước lớn...

● **Từ khóa:** Thách thức toàn cầu; dịch bệnh toàn cầu; biến đổi khí hậu; quản trị an ninh thế giới; an ninh và phát triển của Việt Nam.

T rên cơ sở bám sát tình hình và chủ động, từ sớm, từ xa, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã ban hành, triển khai thực hiện nhiều chủ trương, chính sách xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa đúng đắn, phù hợp, trong đó thể hiện nhất quán tinh thần thích ứng hiệu quả với các thách thức toàn cầu hiện nay:

1. Dịch bệnh toàn cầu

Các dịch bệnh toàn cầu đang diễn ra ngày càng phổ biến và ngày càng nguy hiểm, khó phòng chống. Chỉ tính từ đầu thế kỷ XX đến nay, thế giới đã phải chịu 4 lần dịch bệnh toàn cầu nghiêm trọng: SARS năm 2003, H1N1 năm 2009, Zika

năm 2016, Ebola năm 2018 và COVID-19 năm 2019. Riêng đại dịch COVID-19 đã lây lan đến trên 215 quốc gia và vùng lãnh thổ toàn thế giới, làm gần 20 triệu người chết⁽¹⁾.

Ngày 30/01/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tuyên bố COVID-19 là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế và đánh giá là đại dịch toàn thế giới ngày 11/3/2020. Ngày 05/5/2023, WHO xác nhận COVID-19 không còn là tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng gây quan ngại quốc tế. Sau hơn 3 năm xảy ra đại dịch, thế giới ghi nhận trên 696 triệu trường hợp mắc tại 231 quốc gia, vùng lãnh thổ, trên 6,9 triệu trường hợp tử vong⁽²⁾.

Tại Việt Nam, theo số liệu của Bộ Y tế, cả nước ghi nhận hơn 11,6 triệu trường hợp mắc COVID-19, 43.206 trường hợp tử vong. Đất nước trải qua 2 giai đoạn chống dịch với 4 đợt bùng phát dịch. Giai đoạn 1 từ tháng 01 năm 2020 đến hết tháng 9 năm 2021 với chiến lược không ca bệnh; giai đoạn 2 từ tháng 10 năm 2021 với chiến lược “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”⁽³⁾.

Mặc dù là đất nước có dân số tương đối đông, điều kiện vật chất và các nguồn lực khác còn hạn chế, nhưng Việt Nam được cộng đồng quốc tế đánh giá là nước phòng dịch hiệu quả, nhất là độ phủ của vắc-xin. Thực tiễn phòng chống dịch COVID-19 để lại nhiều bài học kinh nghiệm hết sức quý báu về chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội, nhất là cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân nói chung và công tác phòng chống thách thức toàn cầu nói riêng:

Một là, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến địa phương với tinh thần “chống dịch như chống giặc”; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để huy động nguồn lực trong và ngoài nước, nguồn lực của nhân dân và xã hội với mục tiêu đặt lợi ích, tính mạng và sức khỏe của nhân dân lên trên hết, trước hết; lấy người dân là trung tâm, là chủ thể.

Thứ hai, kịp thời ban hành khung khổ thể chế đặc thù để triển khai các chính sách, giải pháp ứng phó với tình trạng khẩn cấp của dịch bệnh. Tại phiên họp thứ 18, sáng 14/12/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 30/2021/QH15 về các chính sách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 (gọi tắt là Nghị quyết số 30). Đây là sáng kiến lập pháp chưa từng có tiền lệ, tạo cơ sở pháp lý vững chắc góp phần đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo điều kiện để Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành đất nước trong bối cảnh đặc thù của đại dịch.

Thứ ba, chủ động từ sớm, từ xa, từ ngay cơ sở; kiên định, nhất quán với biện pháp chống dịch theo diễn biến từng giai đoạn, đồng thời linh hoạt, điều chỉnh phù hợp khi tình hình thay đổi. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, hiệu quả giữa các cơ quan, giữa các địa phương, đặc biệt sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành y tế, công an, quân đội và các ngành liên quan trong phòng chống dịch và bảo đảm an sinh, an ninh, an toàn trật tự xã hội.

Thứ tư, nâng cao năng lực hệ thống y tế, y tế dự phòng, y tế cơ sở bảo đảm đáp ứng yêu cầu khi dịch bùng phát hoặc trong tình huống khẩn cấp về dịch bệnh; luôn chuẩn bị sẵn sàng các phương án với các điều kiện bảo đảm để đáp ứng nhu cầu về dịch vụ y tế của người dân từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở với phương châm “4 tại chỗ” (dự phòng, cách ly điều trị tại chỗ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc men, phòng hộ tại chỗ; kinh phí tại chỗ; nhân lực tại chỗ).

Thứ năm, bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác dự báo, căn cứ dữ liệu khoa học để đưa ra các biện pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả; sẵn sàng về mọi mặt và có phương án, kịch bản khoa học bảo đảm ứng phó hiệu quả với mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phối hợp phòng chống dịch bệnh trên quy mô toàn cầu.

2. Tình trạng biến đổi khí hậu, trái đất nóng lên, nước biển dâng

Đây là thách thức toàn cầu gay gắt hiện nay. Tầng ozon là lớp khí O₃ rất dày bao bọc lấy trái đất và hấp thụ 99% lượng bức xạ tia cực tím của mặt trời đang bị xuyên thủng ngày càng nghiêm trọng gây ra hiệu ứng nhà kính đốt nóng trái đất một cách ngày càng đáng lo ngại



Trồng rừng ngập mặn chắn sóng tại Ninh bình _ Ảnh: happy.vietnam.vn

hơn. Nguyên nhân của hiện tượng này là do sử dụng nhiều các nguyên liệu hoá thạch, do sự giảm sút diện tích rừng xanh..., lượng khí thải độc CO₂, CH₄, CFC₃... vào thiên nhiên ngày càng nhiều. Nhiệt độ trái đất nóng lên làm tan các khối băng khổng lồ, gây ra nạn nước biển dâng, thủ tiêu nhiều không gian sinh tồn của hàng trăm triệu con người.

Theo kịch bản do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố năm 2020, khu vực đồng bằng sông Cửu Long sẽ có khoảng 31,94% diện tích bị ngập dưới mực nước biển, nếu mực nước biển dâng 80cm. Các tỉnh có nguy cơ ngập cao nhất là Cà Mau (64,42%) và Kiên Giang (66,16%). Nếu mực nước biển dâng 100cm, sẽ có khoảng 47,29% diện tích Đồng bằng sông Cửu Long bị ngập, cao nhất là tỉnh Cà Mau (khoảng 79,62%). Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, nếu mực nước

biển dâng 80cm, khoảng 15,21% diện tích bị ngập; nếu mực nước biển dâng 100cm, khoảng 17,15% diện tích bị ngập. Quận Bình Tân và thành phố Thủ Đức có nguy cơ ngập cao nhất, tương ứng 80,35% và 64,47%. Ở phía Bắc, đối với các tỉnh ven biển đồng bằng sông Hồng, nếu mực nước biển dâng 80cm, khoảng 8,4% diện tích bị ngập. Trong đó, tỉnh Thái Bình (25,06%) và tỉnh Nam Định (29,29%) là 2 tỉnh có nguy cơ ngập cao nhất. Nếu mực nước biển dâng 100cm, sẽ có 13,20% diện tích toàn vùng bị ngập⁽⁴⁾.

Trong những năm qua, Việt Nam chủ động thích ứng hiệu quả với tình trạng biến đổi khí hậu, trái đất nóng lên, nước biển dâng với những kết quả và kinh nghiệm quan trọng:

Một là, Trung ương Đảng kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo công tác ứng phó với biến đổi khí hậu. Ngay từ năm 2013, Trung ương đã ra Nghị quyết số 24-

NQ/TW về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Năm 2019, Bộ Chính trị ra Kết luận số 56-KL/TW tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về đẩy mạnh chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Năm 2020, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hai là, kịp thời ban hành, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thích ứng biến đổi khí hậu. Các văn bản nền tảng gồm: Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp quốc gia; Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và đánh giá khí hậu quốc gia.

Ba là, tăng cường công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu, lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở phạm vi toàn quốc và từng địa phương. Các biện pháp tăng cường khả năng chống chịu và nâng cao năng lực thích ứng của cộng đồng, các thành phần kinh tế và hệ sinh thái thông qua việc đầu tư cho các hành động thích ứng, khoa học và công nghệ, nâng cao nhận thức để sẵn sàng điều chỉnh trước những thay đổi của khí hậu đã được triển khai thực hiện từ những chỉ đạo, định hướng cụ thể của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, các Bộ, ngành, địa phương đã triển khai nhiều chương trình, dự án, hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu. Công nghệ dự báo khí

tượng thủy văn được phát triển, dần tiếp cận trình độ các nước tiên tiến trong khu vực Đông Nam Á. Nhiều mô hình sinh kế cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu tiêu biểu đã được thí điểm ở các địa phương trên khắp ba miền Bắc, Trung, Nam, như: phục hồi, chăm sóc và bảo vệ rừng; nông nghiệp xanh ít phát thải; liên kết trồng trọt, chăn nuôi, du lịch sinh thái; làng thông minh với khí hậu; làng sinh thái thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng; cộng đồng làng xã các-bon thấp; sản xuất tích hợp theo hướng sinh thái khép kín cho các làng nghề...

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế và nâng cao trách nhiệm toàn cầu. Ví dụ tiêu biểu nhất là, tại Hội nghị lần thứ 26 tháng 11 năm 2021, các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP-26), Việt Nam đã gia nhập Liên minh thích ứng toàn cầu (Adaptation Action Coalition - AAC), tập trung thực hiện các hoạt động thích ứng và tăng cường năng lực chống chịu biến đổi khí hậu, huy động nguồn lực hỗ trợ về tài chính, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm, giải quyết những khó khăn, vướng mắc mà Việt Nam đang gặp phải trong lĩnh vực thích ứng và chống chịu với biến đổi khí hậu ở cấp địa phương, khu vực và toàn cầu. Ngay sau Hội nghị, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Theo đó, đến năm 2030, tổng lượng phát thải khí nhà kính quốc gia giảm 43,5% so với phát thải theo kịch bản phát triển thông thường (BAU); đến năm 2050, bảo đảm tổng lượng phát thải khí nhà kính quốc gia đạt mức phát thải ròng bằng "0", đúng như Việt Nam đã tuyên bố với thế giới tại COP-26⁽⁵⁾.

3. Quản trị an ninh thế giới

Quản trị an ninh thế giới trước các nhân tố đe dọa an ninh truyền thống và các nhân tố đe dọa an ninh phi truyền thống, phòng chống nguy cơ

bùng phát chiến tranh là thách thức toàn cầu nóng bỏng hiện nay.

Bức tranh an ninh thế giới thật sự là bất ổn định, phức tạp, khó xử lý do nhiều nguyên nhân: các vấn đề an ninh đều có quy mô lớn; sự khác biệt trong quan niệm, tầm nhìn và giải pháp giữa các nhóm nước; sự rạn nứt trong quan hệ giữa các nước đồng minh; sự đối trọng giữa các nước lớn; các cấu trúc an ninh toàn cầu bị phá bỏ; sự yếu kém của các thiết chế toàn cầu... Thực trạng này được phản ánh khá tiêu biểu tại các Hội nghị An ninh Munich (MSC) thường niên. Năm 2019, MSC lần thứ 54, tổ chức tại Đức với sự góp mặt của 35 nguyên thủ quốc gia, 50 ngoại trưởng, 30 bộ trưởng quốc phòng và nhiều tổ chức quốc tế nhưng chỉ thông qua được rất ít các thỏa thuận chung. Được tổ chức vào tháng 02 năm 2023, MSC lần thứ 58 bị biến thành cuộc tập hợp lực lượng chống Liên bang Nga, từ bỏ hoàn toàn mục tiêu ban đầu, được nêu ra từ MSC lần thứ nhất năm 1963 là diễn đàn quan trọng để các nhà lãnh đạo, các bên đối thoại cấp cao tăng cường sự hiểu biết, tin cậy, thảo luận các biện pháp giảm đối đầu, căng thẳng, đối phó với các thách thức, nguy cơ, nhằm bảo vệ môi trường an ninh quốc tế⁽⁶⁾.

Cuộc cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn bùng phát cả ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và khu vực châu Âu - Đại Tây Dương đang đẩy an ninh thế giới vào tình trạng nghiêm trọng. Tính chất nghiêm trọng này không chỉ thể hiện ở nội dung, mức độ, quy mô cạnh tranh, mà còn ở bối cảnh cạnh tranh khi châu Âu và toàn thế giới đã bị mất gần như toàn bộ các cấu trúc an ninh tập thể, mà trong hàng chục năm trước kia, các cường quốc và cộng đồng quốc tế đã nỗ lực xây dựng:

- **Hiệp ước Chống tên lửa đạn đạo (ABM)** được Tổng thống Mỹ R.Nixon và Tổng Bí thư

Đảng Cộng sản Liên Xô L.Brezhnev ký năm 1972 tập trung vào việc giới hạn hệ thống chống tên lửa, chỉ cho phép Liên Xô và Mỹ triển khai một hệ thống phòng thủ với không quá 100 tên lửa đánh chặn xung quanh thủ đô Mát-xcơ-va và thủ đô Washington. Hiệp ước ABM còn quy định Liên Xô và Mỹ không được nghiên cứu, thử nghiệm các hệ thống chống tên lửa mới ngoài những gì đã có, từ đó giảm tối thiểu sức ép chạy đua vũ trang của hai siêu cường cũng như của châu Âu và toàn thế giới. Ngày 13/6/2002, chính quyền Mỹ tuyên bố rút khỏi Hiệp ước với lý do đã hết hạn 30 năm (1972 - 2002) theo quy định. Châu Âu và thế giới rơi vào tình thế không còn biện pháp phòng ngừa tấn công hạt nhân!

- **Hiệp ước Sức mạnh hạt nhân tầm trung (Intermediate-Range Nuclear Forces Treaty - INF)** là một thỏa thuận giữa Liên Xô và Mỹ, được Tổng Bí thư Gorbachev và Tổng thống R.Reagan ký ngày 08/12/1987, có hiệu lực từ ngày 01/6/1988, quy định các bên tiêu hủy tất cả các tên lửa đạn đạo và tên lửa hành trình trên mặt đất tầm trung (1.000 - 5.500 km) và tầm ngắn (500 - 1.000 km) trong vòng 3 năm. Ngày 20/10/2018, Tổng thống D.Trump tuyên bố Mỹ rút khỏi Hiệp ước. Đến ngày 01/02/2019, Mỹ chính thức đình chỉ Hiệp ước và Liên bang Nga cũng tuyên bố rút khỏi Hiệp ước vào ngày hôm sau. Châu Âu và thế giới phải chứng kiến xu thế gia tăng kho tên lửa hạt nhân tầm trung, tầm ngắn chĩa thẳng tầm ngắm vào các đối thủ của nhau giữa các cường quốc hạt nhân!

- **Hiệp ước về các lực lượng vũ trang thông thường ở châu Âu (Treaty on Conventional Armed Forces in Europe - CFE)**, được ký kết tháng 11/1990 giữa 15 quốc gia thành viên của NATO và 7 quốc gia thành viên Tổ chức Hiệp ước Vácava ngay trong những năm cuối cùng

của chiến tranh lạnh với mục đích loại bỏ nguy cơ xảy ra chiến tranh ở châu Âu bằng cách cắt giảm đáng kể lực lượng chiến đấu thông thường; giới hạn toàn diện đối với các loại thiết bị quân sự thông thường và phá hủy vũ khí dư thừa. Năm 2007, Nga tạm dừng việc tham gia Hiệp ước và ngày 10/3/2015, với lý do NATO nhiều lần vi phạm Hiệp ước, Nga đã chính thức tuyên bố rút khỏi Hiệp ước. Lực lượng sẵn sàng chiến đấu, trong đó có lực lượng phản ứng nhanh, đồng loạt gia tăng khắp các chiến trường châu Âu!

- **Hiệp ước Bầu trời mở** (Open Sky Treaty - OST) được ký kết vào năm 1992, có hiệu lực thi hành từ năm 2002, là một trong những giải pháp nhằm chấm dứt nghi kỵ, xây dựng lòng tin giữa các cường quốc quân sự thời kỳ hậu chiến tranh lạnh. Tham gia ký kết Hiệp ước có 35 quốc gia, bao gồm Mỹ, Nga, Ca-na-đa và Liên minh châu Âu (EU). Tháng 5/2020, Mỹ đã khởi động tiến trình rút khỏi Hiệp ước và tiến trình này đã hoàn tất ngày 22/11/2020. Tháng 01/2021, Nga cũng thông báo khởi động các thủ tục trong nước để rút khỏi Hiệp ước. Không còn bị giám sát, không còn cơ chế thẩm định, tham chiếu, các cơ sở tác chiến quân sự trên toàn châu Âu mặc sức được xây dựng, củng cố, mở rộng... và lòng tin giữa các bên đối địch xuống thấp đến mức kỷ lục!

- **Hiệp ước mới về Cắt giảm Vũ khí Chiến lược** (Strategic Arms Reduction Treaty- START-3) được Mỹ và Nga ký năm 2010, quy định mỗi nước phải giới hạn ở mức 1.550 đầu đạn hạt nhân, tức là giảm 74% so với Hiệp ước START-1 và giảm 30% so với START-2. Số lượng các phương tiện mang đầu đạn hạt nhân, như tên lửa xuyên lục địa, tàu ngầm và oanh tạc cơ, được giới hạn ở mức 800 cho mỗi nước. Các bên có trách nhiệm thông báo cho nhau 2 năm một lần về số lượng đầu đạn hạt nhân và các phương tiện

mang đầu đạn hạt nhân. Thời hạn của Hiệp ước là 10 năm tính từ ngày bắt đầu có hiệu lực, sau khi được Quốc hội của hai nước phê chuẩn. START-3 hết hiệu lực vào ngày 05/02/2021 do thái độ của chính quyền Mỹ gây cản trở cho việc gia hạn Hiệp ước. Kho đầu đạn hạt nhân và các phương tiện mang đầu đạn hạt nhân được mở rộng một cách đáng sợ ở châu Âu và trên toàn thế giới!

- **Tổ chức An ninh và Hợp tác châu Âu** (Organization for Security and Cooperation in Europe -OSCE) có nguồn gốc từ Hội nghị về An ninh và Hợp tác châu Âu (Conference on Security and Cooperation in Europe - CSCE) ra đời từ năm 1973 với mục tiêu, nhiệm vụ cảnh báo, ngăn chặn xung đột, kiểm soát khủng hoảng, kiểm soát vũ khí, thúc đẩy quyền con người, quyền tự do báo chí và bầu cử tự do, củng cố an ninh thông qua hợp tác ở châu Âu. Hội nghị Thượng đỉnh OSCE nhiều lần không nhóm họp được, lần cuối cùng vào năm 2010. Toàn châu Âu mất hẳn công cụ thể chế đa phương để bảo đảm an ninh và phát triển của mình!

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và phương Tây với Trung Quốc và Nga đang có nhiều biểu hiện gay gắt, phức tạp. Chiến sự khốc liệt ở Ucraina từ tháng 02 năm 2022 đến nay; chiến tranh thương mại của Mỹ và phương Tây từ năm 2018 chống Trung Quốc; hơn 60 gói trừng phạt của Mỹ và phương Tây chống phá Nga; nguy cơ chia tách nền kinh tế và công nghệ thế giới; nền chính trị cường quyền, bao vây, cấm vận của chủ nghĩa đế quốc; sự xuất hiện của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa phát xít mới; sự gia tăng nhanh chóng của ngân sách quân sự toàn cầu lên tới 2400 tỷ USD năm 2023 phục vụ cuộc chạy đua vũ trang mới...⁽⁷⁾ đang đặt toàn thế giới vào nguy cơ bùng nổ xung đột, chiến tranh.

Trong bối cảnh đầy nguy cơ, thách thức như vậy, Đảng, Nhà nước Việt Nam nhất quán đường lối, chính sách đối ngoại hòa bình, độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên chủ động, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; kiên quyết, kiên trì bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ trên cơ sở giữ vững môi trường quốc tế hòa bình, ổn định. Việt Nam cam kết nhất quán với chính sách “Bốn không”: không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế. Với những nước đang có bất đồng, tranh chấp chủ quyền trên biển, đảo, Việt Nam kiên trì giải quyết bằng con đường hòa bình; đồng thời, tích cực mở rộng hợp tác phát triển và các hoạt động đoàn kết, hữu nghị.

Nói tóm lại, môi trường toàn cầu luôn có đan xen cơ hội và thách thức, thuận lợi và khó khăn, đặt ra cho mỗi quốc gia dân tộc nhu cầu cấp bách phải nhận diện kịp thời; phân tích chuẩn xác và thích ứng phù hợp. Để bảo đảm an ninh và phát triển của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045, Đảng, Nhà nước và Nhân dân cần rất sáng tỏ về môi trường chiến lược bên trong và môi trường chiến lược bên ngoài, trong đó có các thách thức toàn cầu như đã được phân tích ở phần trên. Các thách thức ấy, mặc dù chịu tác động của không ít nhân tố chủ quan, nhưng đều là sản phẩm tất yếu của đời sống kinh tế - xã hội toàn cầu. Với tầm nhìn biện chứng và các đường lối, chủ trương đúng đắn, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã thành công trong phòng chống, giảm thiểu tác động, thích ứng hiệu quả, để lại nhiều kinh nghiệm thiết thực. Chúng sẽ còn nhiều giá trị trong tiến trình Việt Nam đi đến cường thịnh vào giữa thế kỷ XXI ❖

(1), (2), (3): Bộ Y tế (2023): *8 dấu mốc không thể nào quên suốt 3 năm Việt Nam chống dịch COVID-19*, tại: https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-dia-phuong/-/asset_publisher/gHbla8vOQDuS/content/-infographic-8-dau-moc-khong-the-nao-quen-suot-3-nam-viet-nam-chong-dich-COVID-19

(4) Tạp chí Khí tượng thủy văn (2022), *Nguy cơ ngập ở các khu vực khi mực nước biển dâng cao theo Kịch bản BĐKH*, ngày 21/01/2022, tại: [http://vmha.gov.vn/tin-tuc-bdkh-112/nguy-co-ngap-o-cac-khu-vuc-khi-muc-nuoc-bien-dang-cao-theo-kich-ban-bdkh-11494.html#:~:text=](http://vmha.gov.vn/tin-tuc-bdkh-112/nguy-co-ngap-o-cac-khu-vuc-khi-muc-nuoc-bien-dang-cao-theo-kich-ban-bdkh-11494.html#:~:text=,), truy cập ngày 10/5/2024.

(5) Thụy Dung (2023), *Viet Nam on Path to Achieve its Net-zero Emissions Goal*, Báo Chính phủ Việt Nam, bản tiếng Anh, tại: <https://en.baocinhphu.vn/viet-nam-on-path-to-achieve-its-net-zero-emissions-goal-111231130152207843.htm>.

(6) Mây Linh (2023), *Hội nghị An ninh Munich 2023: Bài toán khó cho hòa bình*, ngày 22/02/2023, tại: <https://cand.com.vn/su-kien-binh-luan-antg/hoi-nghi-an-ninh-munich-2023-bai-toan-kho-cho-hoa-binh-1684287/>, truy cập ngày 10/5/2024.

(7) Vietnam+ (2024), *Chi tiêu quân sự toàn cầu năm 2023 đạt mức cao kỷ lục trong hơn 10 năm*, tại: <https://www.vietnamplus.vn/chi-tieu-quan-su-toan-cau-nam-2023-dat-muc-cao-ky-luc-trong-hon-10-nam-post941438.vnp>.